# Kinh Hàng Ma (Māratajjanīya Sutta)

*Kinh Trung Bộ (VNC PHVN, 2020)*

50. KINH HÀNG MA (Mãratajjanĩya SuttăÝ

506. Như vầy tôi nghe.

.

Một th&i,.

Tôn giả Mahãmoggallãna trú giữa dân chúng Bhaggã,

9 <

tại Suipsumãragira, rừng BhesakaỊã, Lộc Uyên. Lúc bây giờ, Tôn giả Mahãmoggallãna đang đi kinh hành ngoài trời. Khi ấy, Ác ma đi vào bụng Tôn giả Mahãmoggallãna, ở trong bao tử. Rồi Tôn giả Mahãmoggallãna nghĩ như sau: "Nay sao bụng của ta lại nặng nặng như có gì chồng chất quá day?992 Rồi Tôn giả Mahãmoggallãna từ chỗ kinh hành bước xuống, đi vào tự viện và ngồi trên chỗ đã soạn sẵn. Sau khi ngồi5 Tôn giả Mahãmoggallãna tự chánh tư niệm. Tôn giả Mahãmoggallãna thấy Ác ma, sau khi đi vào trong bụng, đang ở trong bao tử. Thấy vậy, Tôn giả liền nói với Ác ma: -Hãy đi ra, Ác ma! Hãy đi ra, Ác ma! Chớ có phiền nhiễu Như Lai và đệ tử Như Lai. Chớ có khiến cho ngươi bị bất hạnh, đau khổ lâu dài. Rồi Ác ma suy nghĩ: Sa-môn này không biết ta, không thấy ta, lại nói như sau: 'Hãy đi ra, Ác ma! Hãy đi ra, Ác ma! Chớ có phiền nhiễu Như Lai và đệ tử Như Lai. Chớ có khiến cho ngươi bị bất hạnh, đau khổ lâu dài.9 Chính vị Bôn sư cũng chưa biêt ta mau như vậy, làm sao vị đệ tử này có thê biết ta duqc?" Rồi Tôn giả Mahãmoggallãna lại nói với Ác ma như sau:  Này Ác ma, ta biết ngươi, đừng có nghĩ rằng: uVị ấy không biết ta." Ngươi là Ác ma. Này Ác ma, ngươi nghĩ như sau: Sa-môn này không biết ta, không thấy ta, lại nói như sau: 4Hãy đi ra, Ác ma! Hãy đi ra? Ác ma! Chớ có phiền nhiễu Như Lai và đệ tử Như Lai. Chớ có khiến cho ngươi bị bất hạnh5 đau khổ lâu dài? Chính vị Bổn sư cũng không biết ta mau như vậy, làm sao vị đệ tử này có thể biết ta được?" Rồi Ác ma suy nghĩ như sau: uVị Sa-môn này biết ta? thấy ta và nói như sau: 'Hãy đi ra, Ác ma! Hãy đi ra, Ác ma! Chớ có phiền nhiễu Như Lai và đệ tử Như Lai. Chớ có khiến cho ngươi bị bất hạnh, đau khổ lâu dài.5,512

1 Xem Thag. 1146. Kinh tương đương trong bô Trung A-hàm kinh là Hàng ma kinh (T.01. 0026.131. 0620b07). Tham chiếu: Phật thuyết Ma nhiễu loạn kỉnh (r.01. 0066. 0864b02); Tệ ma thí Mục-liênkỉnh ( 1. 0067. 0867aÒ2).
2Mãsãcỉtam. Xem Vbh. 386; VbhA. 510; PED.



Rồi Ác ma từ miệng Tôn giả Mahãmoggallãna bước ra và đứng dựa nơi cửa.345 507. Tôn giả Mahãmoggallãna thấy Ác ma đứng dựa nơi cửa, bèn nói Ác ma:  Ác ma, ở đây, ta cũng thấy ngươi. Ngươi chớ có nghĩ rằng: ấy không thấy ta." Này Ác ma, nay ngươi đang đứng dựa nơi cửa. Này Ác ma, thuở xưa, ta là Ác ma tên là Dũsĩ và chị ta tên là KãỊĩ. Ngươi là con trai chị ta, như vậy? ngươi là cháu ta. Này Ac ma, lúc bây giờ, Thê Tôn Kakusandha, bậc A-la-hán Chánh Đẳng Giác ra đời. Thế Tôn Kakusandha, bậc

A-la-hán Chánh Đẳng Giác có hai vị đệ tử tên là Vidhura và Sanjiva, hai bậc tối thượng, hai bậc Hiền giả. Này Ác ma, đối với các vị đệ tử của Thế Ton Kakusandha/ bậc A-la-hán Chánh Đẳng Giác, không một ai ở đây có thể bằng Tôn giả Vidhura về thuyết pháp. Này Ác ma, vì lý do này? Tôn giả Vidhura được gọi là Vô Song (Vidhura). Còn Tôn giả Sanjiva là vị đi rừng, đi gốc cây, đi các chỗ không người và chứng Diệt thọ tưởng định không khó khăn gì. Này Ác ma, thuở xưa, Tôn giả Sanjiva đang ngồi nhập Diệt thọ tưởng định dưới một gốc cây. Này Ác ma, các người chăn bò, chăn thú, làm ruộng, các lữ hành thấy Tôn giả Safijiva đang ngồi nhập Diệt thọ tưởng định dưới một gốc cây5 thấy vậy liền nói với nhau như sau: "Thật vi diệu thay, này các Tôn giả! Thật hy hữu thay, này các Tôn giả! Vị Sa-môn này chết mà vân ngôi. Chúng ta hãy hỏa táng NgAi." Rôi này Ac ma, các người chăn bò, chăn thú, làm ruộng, các lữ hành liền thâu lượm cỏ9 củi và phân bò chồng lên thân Tôn giả Sanjiva, đốt lửa rồi bỏ đi. Này Ác ma, Tôn giả Sanjiva, sau khi đêm ấy đã tàn, liền xuất định, phủi áo, vào buổi sáng đắp y, cầm y bát vào làng khất thực. Này Ác ma, các người chăn bò5 chăn thú? làm ruộng, các lữ hành thấy Tôn giả Safijiva đang đi khất thực, thấy vậy liền nghĩ: "Thật vi diệu thay, này các Tôn giả! Thật hy hữu thay, này các Tôn giả! Vị Sa-môn này chết mà vẫn ngồi, nay được sống lại."5 Này Ác ma, vì lý do này, Tôn giả Safijiva được xưng danh là Safijiva. 508. Này Ác ma, rồi Ác ma Dũsĩ nghĩ như sau: "Ta không biết chỗ đến và chỗ đi của các vị Tỷ-kheo có giới hạnh và thiện pháp này. Vậy nay ta hãy nhập vào hàng Bà-la-môn gia chủ và nói như sau: 'Hãy đến phỉ báng, mạ lỵ, thống trách và nhiễu hại các vị Tỷ-kheo có giới hạnh và thiện tánh. Do bị phỉ báng, mạ lỵ, thống trách và nhiễu hại bởi các người, các vị ấy có thể đổi tâm và như vậy, Ac ma Dũsĩ mới có dịp để chi phối họ.M, Rồi này Ác ma, Ác ma Dũsĩ nhập vào hàng Bà-la-môn gia chủ và phỉ báng, mạ ly, thống trách và nhiễu hại các vị Tỷ- kheo có giới hạnh và thiện tánh như sau: "Những kẻ trọc đầu, Sa-môn giả hiệu5 tiện nô9 hắc nô, sanh tự gót chân này. Họ nói: 'Chúng tôi tu thiền, chúng tôi tu

3 PaccaggaIe atthãsi. PED. giải thích là mắc vào cổ họng. MA. II. 416 giải thích làpatiaggaỉeva atthãsi. Aggalam vuccatỉ kavãtam... 4D. II. 4; s. IL l9l;Bv. XXIII. 20; J. L 42. 5PaỊisaíyĩvito: Trở lui lại đời sống. Sự thành tựu này được gọi là samãdhivĩpphãrã ỉddhỉ. Xem Ps. II. 212; BvA. 26; Vỉsm. 380-81.



thiền', và với hai vai thụt xuống, với mặt cúi xuống, mê mê5 dại dại, tu thiền, mê thiền, si thiền, dại thiền.6 Ví như con cú đậu trên cành cây, khi đang rình chuột, tu thiền, mê thiền, si thiền, dại thiền. Cũng vậy, những kẻ trọc đầu? Sa- môn giả hiệu, tiện nô5 hắc nô, sanh tự gót chân này. Chúng nói: 'Chúng tôi tu thiền, chúng tôi tu thiền' và với hai vai thụt xuống, với mặt cúi xuống, mê mê, dại dại, tu thiền, mê thiền, si thiền, dại thiền. Ví như con dã can trên bờ sông, khi đang rình cá, tu thiền, mê thiền, si thiền, dại thiền. Cũng vậy, những kẻ trọc đầu... (như trên)... dại thiền. Ví như con mèo ngôi bên đống rác, khi đang rình chuột, tu thiền, mê thiền, si thiền, dại thiền. Cũng vậy, những kẻ trọc đầu... (như trên)... dại thiền. Ví như con lừa, gánh nặng được đặt xuống, đang tu thiền, mê thiền, si thiền, dại thiền. Cũng vậy5 những kẻ trọc đầu5 Sa-môn giả hiệu, tiện nô,

hắc nô, sanh tự gót chân này. Chúng nói: 'Chúng tôi tu thiền, chúng tôi tu thiền', và với hai vai thụt xuống, với mặt cúi xuống, mê mê, dại dại, tu thiền, mê thiền, si thiền, dại thiền.,, Này Ác ma9 lúc bấy giờ? phần lớn những người ấy sau khi thân hoại mạng chung phải sanh vào cõi dữ, ác thú, đọa xứ, địa ngục. 509. Rồi này Ác ma, Thế Tôn Kakusandha, bậc A-la-hán Chánh Đẳng Giác gọi các Tỷ-kheo: Này các Tỷ-kheo, những Bà-la-môn gia chủ bị Ác ma Dũsĩ nhập vào và nói: "Hãy đên phỉ báng, mạ lỵ? thông trách và nhiêu hại các Tỷ-kheo có giới hạnh và thiện tánh. Do bị phỉ báng, mạ lỵ, thống trách và nhiễu hại bởi các người, các vị ấy có thể đổi tâm và như vậy Ác ma Dũsĩ mới có dịp để chi phối hQ." Này các Tỷ-kheo, hãy đến biến mãn một phương với tâm câu hữu với từ, rồi an trú, cũng vậy phương thứ hai, cũng vậy phương thứ ba, cũng vậy phương thứ tư. Như vậy cùng khắp thế giới, trên, dưới, bề ngang, hết thảy phương xứ, cùng khắp vô biên giới? an trú, biến mãn với tâm câu hữu với từ, quảng đại, vô biên5 không hận5 không sân. Với tâm câu hữu với bi... (như trên)... với tâm câu hữu với hỷ... (như trên)... biến mãn một phương với tâm câu hữu với xả, rồi an trú, cũng vậy phương thứ hai, cũng vậy phương thứ ba, cũng vậy phương thứ tư. Như vậy cùng khắp thế giới, trên, dưới, bề ngang, hết thảy phương xứ, cùng khắp vô biên giới, an trú, biến mãn với tâm câu hữu với xả, quảng dại, vô biên, không hận, không sân. Rồi nay Ác ma, các Tỷ-kheo ấy được Thế Ton Kakusandha, bậc A-la-hán Chánh Đẳng Giác khuyến khích như vậy? khuyến giáo như vậy, đi đến khu rừng, đi đến gốc cây, đi đến các chỗ trống vắng, biến mãn một phương với tâm câu hữu với từ rồi an trú, cũng vậy phương thứ hai, cũng vậy phương thứ ba, cũng vậy phương thứ tư. Như vậy cùng khăp thê giới, trên, dưới, bề ngang, hết thảy phương xứ, cùng khắp vô biên giới, an trú, biến mãn với tâm câu hữu với từ, quảng đại, vô biên, không hận, không sân. Với tâm câu hữu với bi... (như trên)... với tâm câu hữu với hỷ... (như trên)... biến mãn một phương với tâm câu

6 Jhayanti pajjhayanti nijjhayanti apajjhayanti.



hữu với xả rồi an trú, cũng vậy phương thứ hai, cũng vậy phương thứ ba, cũng vậy phương thứ tư. Như vậy cùng khăp thê giới, trênặ dưới5 bê ngang, hêt thảy phương xứ, cùng khắp vô biên giới, an trú, biến mãn với tâm câu hữu với xả? quảng đại, vô biên, không hận, không sân. 510. Này Ác ma, rồi Ác ma Dũsĩ suy nghĩ như sau: “Làm như vậy, ta không thể biết chỗ đến hay chỗ đi của các Tỷ-kheo có giới hạnh và thiện tánh. Vậy ta hãy nhập vào các Bà-la-môn gia chủ và nói như sau: 'Hãy đến tán thán, tôn trọng, đảnh lễ cúng dường các Tỷ-kheo có giới hạnh và thiện tánh này. Do được tán thán? tôn trọng, đảnh lễ, cúng dường, các vị ấy có thể đổi tâm và như vậy5 Ác ma Dũsĩ mới có dịp để chi phối họ.9,9 Rồi này Ác ma, Ác ma Dũsĩ nhập vào các Bà-la-môn gia chủ và nói: "Hãy đến tán than, tôn trọng, đảnh lễ, cúng dường các Tỷ-kheo có giới hạnh và thiện tánh. Những vị này được các ông tán thán, tôn trọng, đảnh lễ, cúng dường, có thể đổi tâm và như vậy Ác ma Dũsĩ mới có dịp để chi phối h." Rôi này Ac ma, những Bà-la-môn gia chủ, bị Ac ma Dũsĩ xâm nhập, tán thán, tôn trọng, đảnh lễ? cúng dường các Tỷ-kheo có giới hạnh và thiện tánh. Này Ác ma, sau một thời gian những vị này mạng chung và phần lớn sau khi thân hoại mạng chung được sanh lên thiện thú, thiên

giới, cõi đời này. 511. Rồi này Ác ma, Thế Tôn Kakusandha, bậc A-la-hán Chánh Đẳng Giác gọi các Tỷ-kheo: "Này các Tỷ-kheo? các Bà-la-môn gia chủ bị Ác ma Dũsĩ xâm nhập và nói như sau: 'Các người hãy đến tán thán, tôn trọng, đảnh lễ, cúng dường các Tỷ-kheo có giới hạnh và thiện tánh. Những vị này được các người tán thán, tôn trọng, đảnh lễ, cúng dường có thể đổi tâm và như vậy Ác ma Dũsĩ mới có dịp để chi phối họ/ Này các Tỷ-kheo, các người hãy sống quán bất tịnh trên thân, [quán] tưởng nhàm chán đối với các món ăn, [quán] tưởng bất khả lạc đôi với tât cả thê gian, quán tánh vô thường đôi với tât cả hành." Và này Ác ma, những Tỷ-kheo ấy được Thế Tôn Kakusandha khuyến khích như vậy, khuyến giáo như vậy, đi đến khu rừng, đi đến gốc cây, đi đến các chỗ trống vắng, sống quán [tánh] bất tịnh trên thân, [quán] tưởng nhàm chán đối với các món ăn? [quán] tưởng bất khả lạc đối với tât cả thế gian, quán tánh vô thường đối với tất cả hành. 512. Rồi này Ác ma, Thế Tôn Kakusandha, bậc A-la-hán Chánh Đẳng Giác, buổi sáng đắp y, mang y bát, với Tôn giả Vidhura là thị giả, đi vào làng để khất thực. Rồi này Ác ma, Ác ma Dũsĩ nhập vào một đứa trẻ, cầm một hòn đá? đánh trên đầu Tôn giả Vidhura khiến bể đầu. Rồi này Ác ma, Tôn giả Vidhura với đầu bị bể và với máu chảy, vẫn đi sau lung Thế Tôn Kakusandha, bậc A-la-hán Chánh Đẳng Giác. Rồi này Ác ma, The Tôn Kakusandha, bậc A-la-hán Chánh Đẳng Giác nhìn xung quanh với cái nhìn con voi chua7 và suy nghĩ như sau: "Thật vậy? Ác ma Dũsĩ không biết sự vừa phi." Này Ác ma, khi

7 Nghĩa là không phải xoay cổ từ phía này sang phía kia mà xoay toàn thân.



Thế Tôn nhìn xung quanh, thì Ác ma Dũsĩ liền từ chỗ ấy từ trần và sinh vào cõi địa ngục* Này Ác ma, địa ngục ấy được ba tên gọi: Sáu Xúc Xứ địa ngục,

Thiết Qua địa ngục5 Biệt Thọ Khổ địa ngục. Rồi các người giữ địa ngục đến ta và nói như sau:

Này Tôn giả5 khi cọc sắt sẽ gặp cọc sắt trong tim của ngươi, ngươi mới hiểu như sau: “Ta sẽ bị trụng nước sôi một ngàn năm ở địa ngyc." Và ta, này Ác ma, ta bị trụng nước sôi, trải nhiều năm, nhiêu trăm năm, nhiều ngàn năm trong địa ngục. Trải qua một vạn năm trong đại địa ngục ấy, ta bị nấu sôi và cảm thọ cảm giác gọi là Vutthanima. Do vậy, này Ác ma, thân của ta là như vậy, thân như con người, và đầu ta là như vậy, đầu như con cá.

513. Địa ngục ấy thế nào,
Dũsĩ bị nấu sôi?
Vì đánh Vidhura,
Đệ tử Kakusandha.
Có trăm loại cọc sắt,
Tự cảm thọ riêng biệt.
Địa ngục là như vậy?
Dũsĩ bị nấu sôi.
Vì đánh Vidhura,

Đệ tử Kakusandha,
Tỷ-kheo đệ tử Phật,
Hiểu biết rõ như vậy.
Vì ngươi đánh Tỷ-kheo,
Kanha chịu khổ thọ.
Dựng lên giữa biển cả,
Cung điện trải nhiều kiếp,
Bằng ngọc chói lưu ly,
Huy hoàng cùng chiếu diệu.
Tiên nữ múa tại đây,
Trang sức màu dị biệt.
Tỷ-kheo đệ tử Phật,
Hiểu biết rõ như vậy.
Vì ngươi đánh Tỷ-kheo,
Kanha chịu khổ thọ.
Ai Thế Tốn khuyến khích,
Được chư Tăng chứng kiến,
Với ngón chân rung chuyên,
Lâu đài Vejayanta,
Ty-kheo đệ tử Phật,
Hiểu biết rõ như vậy.
Vì ngươi đánh Tỷ-kheo,

Kanha chịu khổ thọ.
Với ngón chân rung chuyên,
Lâu đài Vejayanta,
Đầy đủ thần thông lực,
Chư thiên cũng hoảng sợ.
Tỷ-kheo đệ tử Phật,
Hiểu biết rõ như vậy.
Vì ngươi đánh Tỷ-kheo,
Kanha chịu khổ thọ.
Ai hỏi vị Sakka,
Tại lầu Vejayanta,
Hiền giả, ngươi có biết,
Chứng ái tận giải thoát?
Sakka đã chân thành,
Trả lời câu được hỏi.
Tỷ-kheo đệ tử Phật,

Hiểu biết rõ như vậy?
Vì ngươi đánh Tỷ-kheo,
Kanha chịu khổ thọ.
Ai từng hỏi Phạm thiên,
Tại hội chúng Thiện Pháp,
Hiên giả nay vân chập,
Các tà kiến thuở xưa?
Có thấy cảnh huy hoàng,8
Phạm thiên cảnh thiên giới,
Brahmã đã chân thành,
Tiếp tục đáp câu hỏi:
Tôn giả? tôi không chấp,
Các tà kiến thuở xưa.
Tôi thấy sự huy hoàng,
Phạm thiên cảnh thiên giới,
Sao nay tôi nói được,
Tôi thường hằng thường tại?
Tỷ-kheo đệ tử Phật,
Hiểu biết rõ như vậy.
Vì ngươi đánh Tỷ-kheo?
Kanha chịu khổ thọ.
Ai với sự giải thoát,

8 Nghĩa là hào quang của Ngài Sãriputta, Moggallãna, Mahãkassapa, v.v... khi các vị này cùng ở trong hào quàng của đức Phật tại Phạm thiên giới.

50. KINH HÀNG MA  369

Cảm xúc Cao Sơn đảnh,9
Rừng10 Đông Videha,11
Và ngươi nằm trên đất,12
Tỷ-kheo đệ tử Phật,
Hiểu biết rõ như vậy.
Vì ngươi đánh Tỷ-kheo,
Kanha chịu khổ thọ.
Thật sự lửa không nghĩ:
"Ta đốt cháy kẻ ngu,"
Kẻ ngu đột kích lửa?
Tự mình bị thiêu cháy.
Cũng vậy, này Ác ma,
Ngươi đột kích Như Lai,
Tự mình đốt cháy minh,

Như kẻ ngu chạm lửa.
Ác ma tạo ác nghiệp,
Do nhiễu hại Như Lai.
Ngươi nghĩ chăng, Ác ma,
"Ác quả không đến ta."
Điều ác, Ác ma làm?
Chất chứa đã lâu rồi,
Ác ma, hãy tránh Phật,
Chớ vọng tưởng Tỷ-kheo.
Tỷ-kheo chống Ác ma,
Tại rừng BhesakaḶã,
Vị Dạ-xoa thất vọng,
Biến mất tại chỗ ấy.

9 Một núi ở Himavã. Neru, Sineru và Meru là các ngọn núi khác nhau. 10 Jambudipa (Ấn Độ). Xem MA. II. 423. 11 Một trong 4 đại lục địa (châu). 12 Chỉ cho người ỞAparagoyãnạ (Tây Ngưu Hóa châu) và Ưttarakuru (Bắc Cu-lô châu).

*Nguồn: Giảng Sư (giangsu.io.vn) — văn bản trích từ kho sách cổ và kinh điển.*